

LE COURRIER DE L'OUËS

(ÉDITION EN QUOC NGU)



報日河安

MỖI TUẦN ĐANG BẢO NGÀY THỨ NĂM

Direction — Rédaction — Administration Boulevard Delanoue, Cantilo

TỔNG LÝ: TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

CHỦ BUI: PHẠM-KY-XƯƠNG

GIẤ BẮN NHƯT TRÌNH

TRONG CỎI ĐỒNG-DƯƠNG

BỒN CHỦ QUỐC NGŨ

TRỌN NĂM.....	5 8 00
SÁU THÁNG.....	3. 00
BÁN LẺ MỖI SỐ.....	0. 15

BỒN CHỦ LANGSA

TRỌN NĂM.....	3\$00
SÁU THÁNG.....	2 00

BỒN QUỐC NGŨ VÀ LANGSA

TRỌN NĂM.....	7\$00
SÁU THÁNG.....	4,50

Vị nào muốn rao báo về việc mua bán hay là mua nhựt trình xin viết thư cho M. Trần-đắc-Nghĩa mà thương nghị.

Mua nhựt trình thì kể từ đầu tháng hay là giữa tháng và xin phải trả tiền trước.

Cantilo — Imp. J. F. O. 1919



Handwritten note in French:
Le 21 mai 1919
à l'adresse de M. Trần-đắc-Nghĩa
à l'adresse de M. Trần-đắc-Nghĩa

QUẢN TÍN KÝ ĐẠI DƯỢC PHÒNG

CHỦ NHƠN: LÊ-TOAN

60, Rue de Canton, 60. - Cholon

Cung tụng Minh-Y

A Monsieur QUẢN-TÍN-KÝ

Kể từ một tháng nay cho đến nay giới nhờ ơn Hiệp-An hữu hiệu đem đến cho tôi mấy thứ thuốc, đây có một thứ "VẠN ỨNG-ĐỨC TẾ ĐƠN" tôi đã dùng thử thật là thượng phẩm, mới rõ đời Văn-Minh này thấy thuốc học đến bậc càng ngày càng thêm sự hay, cho nên tôi dám chắc thứ thuốc của ông đây hay hơn trong cả và hoàn cầu, thuốc dùng đến liền thấy hiệu nghiệm, bởi sức học hay mà chế nên phương thuốc này đặt tên là VẠN ỨNG ĐỨC TẾ ĐƠN này là phải lắm, bởi có lòng quản tế trong thiên hạ, tôi càng dùng càng mến lại nhớ tới câu NGÃ DIỆC HỮU ĐƠN QUAN TÍNH PHỦ, DUNG THỜI HUỖN DẢI THỌ TỬ DÂN, vậy nên tôi kính tụng âm đức của ngài nơi đây cho bạn đồng bang tôi rõ mà dùng

Khải-định Mậu-ngũ mai ngoặt thượng cang

Diêng-khánh bi chức trung ba

HUYNH-CHAU-TÍCH KÍNH THƯ

SÂM NHUNG BỔ THẬN HOÀN

(THUỐC BỔ THẬN GIÁ SÂM NHUNG)

Dám tưởng trong thân thể con người, thận là cội rễ, nếu phần tiền thận hao kém, hậu thận thất dưỡng thì phải mau dùng thuốc mà bồi bổ tinh thần mới được mạnh giỏi. Nên tiệm tôi gần lòng hiệp chế hoàn thuốc này công hiệu hạng nhất, điều hòa huyết mạch bổ thận tráng dương, tư nhuận mật mễ, khoả hòa vị, bồi khí sung thần, hoặc bởi sắc dục quá độ, hoặc bởi di tinh, bạch trược, lậu tinh tiết dầm dể, mồ hôi lại lãnh hoặc hạ nguơa suy nhược, thận kém tinh hàng cũ đông yếu ớt, lỗ tay chảy nước, mỗi gối đau lưng. Các chứng về hư tổn mà sanh, dùng đến thuốc này dường cây khô được nhuận mưa móc, sung túc tinh thần nở nang da thịt.

Mỗi hộp sáu hoàn giá là sáu cất (0\$60)

THIÊN KIM BẢO KHÔN ĐƠN

(THUỐC BỔ KHÔN (ĐƠN BÀ) CHƯỞNG TỬ)

Thuốc này trị bệnh đờn bà con gái huyết khí suy nhược, thân thể ốm o, nhan sắc vô vàng, đường kinh không đúng kỳ hoặc trễ hoặc sục, bạch đới hạ, huyết bạch hoặc nhiều hoặc ít, huyết ban, lậu, hư thai, tiểu sảng, nơi tử cung lạnh chậm con, hoặc sung sức quá bội, ngăn trở đường sanh dục, chậm thai nghén, hoặc con gái lớn lên bề đường kinh, bốn huất làm lớn bụng. Ăn ngủ không ngon, no hơi, nhứt đầu sanh chứng nhứt gân, mỗi lưng đau bụng, khi nhiều khi ít, không chừng, hoặc đờn bà có thai, bệnh trướng lên. Các chứng hư tổn dùng đến thuốc này thì lành mạnh. Bồi bổ khí huyết, chứng tử lương phương.

Mỗi hộp 2 hoàn giá bán (1\$00)

PHARMACIE SHANGHAI

TRÔNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT

Chủ nhơn: TRIỀU-CUONG

Một tiệm lớn ở tại đường Marins, số 188 - Cholon

Một tiệm mới ở tại đường Gallieni, số 3 - Saigon

(Ngang nhà giầy xe lửa Saigon-Cholon gần Chợ-Mới)

Bổn Dược Phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều có dùng cái nhãn «Con Bướm Bướm» làm tin, chớ qui vị mua thuốc của tiệm tôi, hãy nài cho được cái nhãn «Con Bướm Bướm» mới là thật thuốc của tiệm tôi, kẻo làm thứ giả uống vào thêm hại

Bổn Dược Phòng có gửi thuốc tại nhà M. THÁI-KY-SON, ở đường Pellerin số 23-Saigon bán giảm ½ giá của tiệm tôi, hử qui vị ở trong Lục-Châu có cần dùng thuốc của tiệm tôi, xin viết thư cho hay sẵn lòng gọi cách Contre remboursement. Còn tiền gửi về thân chủ phải chịu

DỤC CHỈ KHAI THÂN TỐC

THÌNH THÍ THƯ LAM

13. - Trái Cà-na chế nên thuốc ho

Phạm bị chứng ho ấy phần nhiễm bởi phong hàn ngoại cảm nhập vào phổi làm cho ngán bởi thở mới sanh ra chứng ho, cho nên mới ho, thì mau trị chớ để lâu ắt tách mạng rất hiểm nghèo. Các thầy danh y hèn Đông tây hiệp ý xét kỹ chế ra thứ Cà-na này có tám thuốc rất hay hơn các phương khác độc lòng truyền để cứu dân độ thế trong cuộc vệ sanh hạng nhất; dầu đờn ông đờn bà con nít chi hề ho có đàm, ho tắc tiếng, ho cả ngày cả đêm bởi trái thời tiết mà ho, các chứng ho, bất luận lâu mau, hề dùng đến trái Cà-na này mà ngậm tức thì thấy công hiệu thượng phẩm.

Người lớn mỗi lần ngậm hai trái, còn con nít từ 5 tuổi đến 10 tuổi mỗi lần ngậm một trái, mỗi ngày ngậm ba bốn lần thì thấy thông khí tang đàm hết ho bằng như không bệnh bằng ngày dùng đôi ba trái cũng có ích lắm, la sanh nước miếng đã khác, giúp sức khỏe tinh thần, thông ti vị, tiêu thực, thật là một thứ thuốc bổ phổ trị ho rất thần hiệu vô cùng, xin chớ qui vị dùng tới thử thì mới rõ là một thứ thuốc ho rất hay hơn các thứ khác.

Mỗi hộp chắc giá là..... 0\$20

12 hộp chắc giá là..... 2 00

HUỆ LIỀU CHỈ THÔNG THANH ĐỘC HOÀN

(7) Thuốc trị các chứng sang độc

Chứng sang độc (Huệ-Liệu) là một chứng hại to, bề ngoài thì hại cho chướng tức, còn nhẹ thì hại bổn thân; há ai lại không biết gọi là bệnh sang độc hay biến nhiều chứng bệnh rất hiểm nghèo, hoặc là dương mai, hoặc là mọc mủ cùng mình hoặc nơi đầu âm lỗ, hoặc uoi dương vật có mủ như chề trầy lở, hoặc ngứa nhứt, hoặc lậu độc các thứ ghê vế chứng sang độc thì đều làm hại cho thân thể nếu không gặp thuốc cho biết, hay mà trị thì độc nhập vào xương cốt làm cho nhứt gào, mỗi tay mỗi chơ, đi đứng chẳng yên, sanh ra mất máu, mặt mày xanh xao khô khanh ti vị.

Cho nên Bổn Dược Phòng xét kỹ mà chế hườn thuốc này đã dễ uống mà mùi lại thơm ngọt dùng liền thấy công hiệu như thần, dám chắc chẳng có thuốc nào hơn bằng. Phạm bệnh sang độc bất luận đờn ông đờn bà, già hay trẻ bề mang chứng sang độc như đã nói trên đây bất luận lâu mau hề dùng đến thuốc này tăng các thứ độc, liêng lại da thịt như cũ, hết nhứt hết mủ mà lại trừ tuyệt gốc độc trong mỗh, không còn tái phát lại nữa, mà lại khôi lổ bề hạn tự về ngày sau. (Là sanh con mạnh giỏi luôn luôn.)

Cách dùng: Mỗi lần uống một muỗng với nước trà, mỗi ngày uống hai lần, sớm mới thức dậy uống một muỗng, và tối trước khi đi ngủ uống một muỗng. Mỗi hộp đều có cái nhãn «Con bướm bướm» mới là thật thuốc của Bổn Dược Phòng. Tại Saigon, nhà số 23 đường Pellerin, có trữ bán lẻ.

THIỆT GIA

Mỗi hộp..... 1\$50

Cac nhà Annam

Hãy nhớ khi mua thuốc mà uống cho dân: mạnh, giỏi, thì hãy hỏi thăm mấy người bạn cùng là ông già bà cụ, những kẻ ấy sẽ nói cho mà biết tên thuốc PHARMACIE NORMALE của ông H. DE MARI như hàng bán ở chợ y sinh, tại địa CATINAT 1119 SAIGON, là có đúng nên: tên, vị, hình dáng như: màu như hàng, không hề làm gian dối bao giờ. Lại giá bán thì cũng rẻ, không khi nào thấy người Annam tìm mua mà bán một hơn người Tây dân.

NHỮNG THUỐC THÂN HIỆU

Vin tonique du Dr H. DÉEM:

Thức nước này dùng mà bổ, như người ốm yếu hay đau, rét, và nhứt là cho người dòn hạ cổ thất đùng, thì còn mình sinh ra cơ thể thật và mạnh giỏi.

SOLUTION Dr DÉEM

Trừ bệnh nha phiến rất mau và không có phải đau

BÁN RÒNG THUỐC THƯỢNG HẠNG
và nhiều hiệu có danh tiếng dân bác hà **ESSENCE DE MENTHE DE MOLINIER**, tốt lực nhứt.

Chánh tiêm thuốc hoàn PILULES PINK trị bệnh mất máu xanh xao, lại uống nó thì ngừa được các chứng bệnh ho, lao tổn.

PHARMACIE NORMALE:

H. DE MARI, PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE

Có bán các thứ thuốc đã kể tên trên đó, và có bán các thứ thuốc, khác cũng hiệu nghiệm vậy.

HÀNG HẬU GIANG

vốn dạng 60000

Hàng này của Langst và Annam hàng vốn lập tại Cần-thơ. Có trữ đủ các thứ hàng hóa vật dụng. Nơi tắc một đũa là tại Saigon có món chi thì trong hàng này cũng có.

Bán sỉ và bán lẻ. Giá rẻ hơn hàng tốt. Cùng gọi hàng cho các xứ xa: ai mua món chi xin viết thư này cho Hàng, thì Hàng sẽ gọi hàng lập tức. Xin quý vị đừng xem Hàng cho là rẻ, có lợi bán.

Rượu thơm hiệu Stella

Lâm tổng hàng nước nướ.

Có bán lẻ, bán sỉ và cho lãnh về bán lại khi trả tiền trước.

LOI RAO

Tại nhà in Hậu-Giang Cantho có bán hộp đồ dùng đồ cho học trò dùng kèn là PLEMIER; trong hộp ấy có:

- 1 cây viết chì đen, thứ tốt
- 1 cây viết chì đầu xanh, đầu đỏ
- 1 cây viết mực có găm ngòi viết

Giá mỗi hộp là 0\$10

Tiền gởi phụ thêm. 0\$10

Cũng có bán các món khác nữa, giá rẻ lắm, xin viết thư thương nghị.

kính cáo

AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

MỤC LỤC

- | | |
|-----------------------------|------------------------|
| 1.— Vì có nào lúa xứ Nam-kỳ | 7.— Hỉ tin. |
| chẳng bằng lúa các xứ khác. | 8.— Ai tin. |
| 2.— Tấn bộ. | 9.— Văn xuôi. |
| 3.— Lời chỉ dụ. | 10.— Thi tập |
| 4.— Các hạng sấu. | 11.— Nam-kỳ Thời sự |
| 5.— Hai người nói chuyện. | Giá-bạc, Giá-lúa |
| 6.— Thơ tin văn lai. | 12.— Một cặp oan ương. |

Vì có nào hột lúa xứ Nam-kỳ chẳng bằng hột lúa các xứ khác?

Đầu đầu cũng rõ biết xứ Nam-kỳ là một xứ có lúa nhiều hơn các xứ khác ở trong Địa-cầu này: nên thiên hạ thường ví xứ Nam-kỳ là một cái vựa lúa đã phải. Lúa có nhiều thứ dòn, tròn hột, dài hột, có đuôi, không đuôi, sắc vàng, sắc đỏ-lợt... vân, vân... Đem ra mà sánh với lúa các xứ khác, thì có thứ cũng nặng cân và tốt hơn vậy. Song sự ngon cơm đẹp miệng nhiều nước cho lúa Nam-kỳ là kém hơn các xứ khác. Bởi có nào? Chớ thiệt quả lúa Nam-kỳ nhiều thứ như là: lúa tào-chén, lúa chàng-bè, lúa ba-sa, lúa thàng-chệch, lúa ba-thắc; còn nhiều thứ khác nữa ăn ngon cơm lắm. Nghe nói lúa Nam-kỳ chẳng bằng lúa các nước, lúa Nam-kỳ hơn các nước là hơn cái nhiều mà thôi, xay ra làm gạo thì nát lắm, nấu ăn thì mùi thơm ngon chẳng bằng lúa Bắc-kỳ, Nhứt-Bổn, Huế-ky... v...v...

Bấy lâu nghe vậy hay vậy, song cũng có lòng tìm kiếm cái nguyên căn lời nói này coi có quả quyết như vậy không! Nay mới rõ thật cũng là lại khách-trú, chúng nó đã chiếm đoạt sự buồn bán lúa là sự lợi ích đồ sộ rồi; lại đồ tâm thủ lợi cho nhiều đảng làm mất cái danh phẩm của hột lúa xứ ta để cho các nước dị nghị.

Người ta thường gặp bọn Khách-trú buồn bán lúa như là mấy chiếc ghe chài lớn, ghe cá-dom thả theo mấy ngọn rạch nhỏ mua lúa của người Annam rồi đem về chợ bán lại cho chánh, cho hàng của nhà máy hoặc là cho mấy chiếc ghe chài lớn neo đậu theo mấy chỗ thị tứ. Lúa mua đó, muốn cho nặng cân dặng có lợi nhiều, bọn Khách-trú này rưới nước vào vừa ước hột lúa đem ra cân bán. Lúa ước đem về các nhà-máy Chợ-lớn xay ra, tức nhiều phải nát nhiều, còn gạo, thì mùi thơm ngon sao cho bằng lúa khô. Bởi có gạo bán ra ngoài quốc người ta dùng đều cho là thua kém gạo các xứ khác, phần nhiều dùng làm bột ít dùng mà ăn.

Người Annam ta, một trăm nhà bán lúa cho Khách-trú, tưởng lại chừng 10 nhà bán ngay cho ghe chài đến bến chờ, hoặc là cho chành cho hàng vắn, vắn... còn 90 nhà thì đều bán cho bọn ghe chài lớn, ghe cà-dom; vì chúng nó mua lẻ: 30, 50, 100, 200 gia cũng mua hết thấy và có khi mua cao giá hơn bọn ở chành ở hàng nữa. Dầu chúng nó mua cao giá hơn 1, 2 chiêm không hại gì, sau chúng nó rưới nước vô cân nặng, lợi bằng ba, bằng năm chẳng là khá hơn. Nên bọn ghe cà-dom, chài lớn mua lúa rẻ hơn bọn kia. Vì vậy cho nên, lúa chờ đem về nhà máy phân phối thì lúa ước đều của bọn sang lúa ở ghe chài lớn và ghe cà-dom mà ra.

Ấy vậy, bọn nó chẳng nhọc sức làm cho có lúa ra như người Annam ta, chính có nghề mua đi bán lại mà thu lợi; chúng nó lại đổ tâm quá lễ làm đều gian trá cho mất cái phẩm cách tự nhiên của hạt lúa Nam-kỳ ta coi các nước. Há chẳng gọi là một tội đáng cho nhà-nước răn trị sao?

Ước ao, chứ chỉ Chánh-Phủ ban hành điều lệ mà nghiêm cấm cái sự gian trá của bọn buôn bán lúa làm như thế; hệ bắt phạt thì bị huộc tội. Nếu phạt vậy: cái thình phẩm hạt lúa của xứ Nam-kỳ này mà các nhà nông dầm mưa chãi gió cực nhọc cam go làm có ra đó, mới phạt thêm tho quý trọng cho chứ.

Ấy mới là chẳng uống công tác khổ của các nông gia Annam ta đó.

Phạm-kỳ-Xương.

Tân bộ

TIẾP DƯỠNG BÌ TRANG

Si. — Đường Si đi thật là rộng là dài: ở làng đến tổng, rồi lên tỉnh thành, lần tới Saigon, băng ra Hanoi, khi đi thẳng qua Tây... biết bao nhiêu công lao tiêu

từ, biết bao nhiêu tổn kém của nước nhà, mới được rộng nghe xa thấy, mới tỏa thêm thừ học hội phần: rứa thì cũng đáng mừng, đáng khen cho Si. Khắp cõi Đông-Dương, một chữ Si của Nam-kỳ càng ngày càng sắc sảo, càng đậm nét hơn hết; nhưng hãy còn bầu hẹp người vị nghĩa Đông-bào, vị ích lợi chung mà ra tay chăm kiểu như thế; vẫn trông nom theo miếng danh chung, ít đoái tưởng mở đầu chúng dưới. Vả chẳng Si đứng đầu thì Si phải lo phương thế mà điều dắt, chỉ bày cho ba phẩm nông, thương, công-nghệ, thì mới đi trị mau dặng: Ấy là đến chúng ta thậm cảm các đứng đại như đá có tằm nhiệt thành như thế bấy lâu. Tuy là cuộc thương mại, công-nghệ chưa thành phát cho mấy, chứ sánh lại xưa thì cũng nên cất tiếng “giới”, vô tay “mừng”.

Nông. — Trong cuộc trồng lúa của chúng ta chưa gọi chi rằng tận hóa; phần đông cứ chuyên nghề làm ruộng, còn như bắp, miá, bông vải, tiêu... thì ít kể vòng trồng nhiều mẫu; còn lập vườn cau trầu, chuối, mít, bưởi, cam... thì cứ noi theo cách xưa lối cũ mà làm, không ai canh cải chi cho thành mẫu. Nhà nước đã rõ thấy chỗ này nên mới lập trường canh nông được có người nghiên cứu. Tại Bến-cát thì đã bọn số học trò chuyên trong tiểu-học; còn rộng ra thì ngoài Hà-nội, mà đầu được một vài người, chưa rằng đủ dụng; cho nên quan Toàn quyền Albert Sarraut có buồn cho ta chưa mẫn cuộc Canh nông, cứ so sánh nhau quyền trước mà thôi.

Vả chẳng nghề trồng lúa chẳng phải dễ gì; có ăn học, có kẻ chỉ bày, có trí hay chế tạo thì mới mong được tinh anh mới trồng nhiều lợi; nếu không thông thạo thì ít hoa ít trái, lại có khi tổn công mà vô ích. Như lúa bị tiem mà chết, dĩa bị duông mà cứng mặt, cam quít bị bò xè mà héo khô... nào thuốc trị...?

Muốn được mở mang thêm nông-nghề thì sân trường Đại học ngoài Hanoi đó, xin đi...! xin đi...! ở bọn thanh niên...!

Công. — Trong việc công-nghệ, lại Nam-kỳ cũng lắm tay tinh xảo, nhất là nghề thợ bạc và thợ mộc; nhưng sánh với Bắc-kỳ thì sau xa vọi vọi. Kia nhăm một người Bắc: nón, áo, quần dầy... sắc phục trong mình đều của tay người Bắc làm cả. Rảo bước lối chợ Saigon thì rõ thấy người Bắc xằng bồng trong cuộc thương nghệ cùng khách trú. Còn chúng ta: chỉ lo có tiền nhiều, rồi cứ mua, một chiếc đồa cũng mua; lại còn tệ: không mua của người đồng hương, gọi rằng không mấy tốt, cứ ào vô tiệm Chèc tiệm Chà, vậy họ không nói đồng trong Huế-kieu báo sao dặng...! Vả chẳng họ bị người Bắc đuổi, họ sải nhào vô Nam-kỳ, người Bắc rước theo mong đuổi khỏi đất Tam-kỳ, chúng ta lẽ thì giúp sức mới phải cho. Đã không bắt được lại hổ xuội lơ, thì rất uống công trình Thấy ta và Huyết mạch của ta lắm đó. Chúng ta chớ chê nghề nhỏ mà lợi chẳng nhỏ đâu: Từ trước ao cho mỗi hạt đều có tiem đóng dầy, may áo, giặt đồ, lợp dù, những vật thường dùng trước hết rồi lần lần ra các nghề đại khái. Nhưng hãy cần thận đều này: ăn tiền cho dặng đồng tiền, làm kỹ lưỡng, đừng lấy có mà phải than rằng đóng bang không vừa giúp. Người đã vị mình, tin bụng mình mà mình đem bụng đối-trá đãi người, thì sao khỏi người xa bọn lãnh. Annam ta vào có tánh sáng lắm, bắt chước là đại tài, nên dầu máy móc chi khó, hệ đáp tới thì hiểu liền. Như vậy giặc chỉ mở mang công nghệ, có khó gì: sẵn thấy sẵn bạn, lại thêm bên Mẫu-quốc lân về nhiều người thợ đáng trọng dùng.

Mới đây ông Bùi-quang-Chiêu chế tạo một kiểu nón tay rất đẹp mắt. Ấy là một nghề tàu hoa trong công nghệ Nam-kỳ đó. Nếu công-nghệ rộng mở thì lo chi

mại-thương không thành phát.

Thương. Từ đi cùng Lục-Uinh, tới Uinh nào cũng thấy Annam ta sốt sắn một lòng, lớp thì chăm lo công nghệ, lớp lại mại thương. Ngoài chợ hàng thịt heo, thịt bò, cá mễn, cá tươi, rau cải, mỗi món cầu dùng trong ba bữa đều có nhiều người Annam ngồi bán. Hai bên chợ thì dài dài những tiệm Annam bán buôn đủ thứ; nào cháo, nui, cà-phe, bánh trái đến có quán Annam. Còn người mua dầu ngon dân dờ, dầu mắc, dầu rẻ... cũng cứ mua của người Annam mà thôi—

Tổ ngó lại cửa hàng của Khách trú, thì thừa thớt ế ẩm, họ ngồi bộ coi chao nháo, rồi lần lần đóng tiệm, vô đi. Thấy vậy tổ mừng quá sức, vô tay cười lớn; người nhà nói mới, kêu dầy, tổ mới biết ấy là một giặc Nam-kha— Tuy là mong kiến, mà ngày kia ắt sẽ ứng thiệt rõ ràng. Vốn Khách trú nhờ xứ ta mà lập nên nghiệp cả, phải không xử phải, còn không tiếng kêu căng, khi bạc trong Báo Huế-kieu, làm cho ai ai cũng giận. Giận mà làm sao họ? Xin khắp cả Lục-châu đồng lòng hiệp chí cho lung, noi gương người Bắc, thì từ nhiên không mắng mà đã giận, không đánh mà họ kiên, rồi họ phải tìm đường... khự...! Hễ bực tài trí lớn, kiêu thừ cao xa, thì lo cuộc thông thương ngoại quốc, chuyên mới đại thương; còn việc bán buôn lật vật trong các tỉnh thành, làng tổng, thì chẳng luận vàng nghìn bạc vơ mới nên cố ý mua bán với nhau, vừa giúp nhau bán dầu nhỡ sau nên đổ sộ.

Chúng ta muốn cho đất thặng chiến trường thương mại, trước phải lo canh tranh đường công nghệ mới xong; vì nếu không làm ra, lấy dầu mà bán?

Minh-Nguyệt

Lời Chỉ-Dụ

Công văn phải dùng chữ quốc-ngữ

Độc báo "Nam Phong" thấy lời Chỉ dụ của Đức Hoàng Thượng ta cho phép các nha môn dùng chữ quốc-ngữ mà phổ-thông trong các tờ công văn. Vậy Bần quán xin phiên âm vào đây cho Đồng bào ta cuối vâng lời chúa tiếng ngọc của Thánh-Thượng ban hành rất tiện rất hay. Kể từ đây chữ quốc-ngữ dựng thành một nền Quốc-văn trong nước Nam ta đó.

Hoàng-Thượng ta, mới rồi đây, có lời Chỉ-dụ cho phép các nha môn, phạm những Công-văn hết thấy dùng bằng chữ quốc-ngữ. Đó thật là một điều hay và tiện lắm. Hoàng-Thượng ta quyết định như vậy, là hiểu rõ thời thế ngày sau, nước Annam ta chính là ở chữ quốc-ngữ vậy. Đã gọi là dân tộc trong một nước, thế nào cũng phải có một nền quốc-văn mới được. Quốc văn là cái văn bằng, tiếng nói chung trong nước, dễ tiếng nói làm sao, thì viết chữ làm vậy, thế mới gọi là văn phổ thông của một nước được. Xưa nay ta học chữ nho, học chữ nho vẫn là hay lắm, nhưng học dễ mà thiếu hiểu những văn chương nghĩa lý của một nước tổ văn minh trong cõi Á-Đông này. Nhưng chữ nho không thể gọi là quốc-văn được, vì không phải là tiếng nói chung trong nước, nên dấu phổ thông đến thế nào, cũng không bằng tiếng Annam ta.

Chỉ vì xưa nay ta chưa có một cách nào, mà viết chữ bằng tiếng Annam ra cho tiện, còn lối chữ nôm thì phiền quá, cho nên các thơ-từ, các công-văn phải dùng bằng chữ nho cả. Nay nước ta có chữ quốc-ngữ vừa dễ học, vừa tiện dùng, lại trong khoảng mười năm gần đây, nhờ có những nhà văn-sĩ có bụng với nước nhà tập luyện thứ chữ này đã thành ra một nền quốc-văn, tưởng không có lẽ gì mà bền giữ chữ nho trong việc biên ký cùng trong tờ trát, cùng là công-văn nữa cho được, huống là những việc giao-tế

thường trong xã-hội, vì chữ quốc-ngữ, dấu nghĩa lý cao xa bực nào nói cũng là dặng. Vậy ngày nay quốc-dân ta nên ghi nhớ lấy một điều: là khi nào cầm bút viết, phạm những việc gì nói ra tiếng ta được, thì nên dùng chữ quốc-ngữ mà thôi, không nên viết bằng chữ nho, mà cũng không nên viết bằng chữ tây, chữ nho và chữ tây, là hai thứ chữ văn chương cao thượng để cho những nhà chuyên môn nghiên cứu đó mà thôi.

Chữ quốc ngữ mới thật là quốc văn-muốn cho nước Nam ta thành một dân quốc hoàn-toàn, thoát khỏi cái cực khổ đi học mượn, viết nhớ, như từ xưa đến nay thì người nào là người Anam, người nào là người có bụng với nước nhà, người nào là người biết mong mỏi cho cái Tổ-quốc mình ngày một giồi mạnh về vãng, thêm lên, phải ra công hết sức mà luyện tập lấy cái văn quốc-ngữ này. Có quốc-văn thì mới có quốc-hồn, có quốc-hồn thì mới có nước được. Xin Đồng-bào ta nhớ lấy chữ quên.

Các hạng sáu

Sáu không có hình có dạng mà sao gọi là sáu được? Sáu tuy không có hình, mà cái hình của người sáu, cho nên sáu có nhiều hạng: Hoặc là anh em vợ con, hoặc là bạn bè, hoặc là trai gái, lúc ở cùng nhau quen hơi quen tiếng, coi nhau như thịt xương, kết nhau như keo sơn, vì ai xuôi nên, chìm trôi cả nước, kẻ trông cuối bến, người đợi đầu gành, mưa gió ba thu, nhớ nhau dặng dặng. Ấy cũng là một hạng sáu đó, mà gọi là ly sáu. — Một mình đi ra, quê người đất khách, thân-thích chẳng có, cửa nhà chi đây, chẳng biết công danh ở nơi nào? vì tìm kiếm mãi mà nó lạc đường lẫn lối, quay đầu cố hương, bao giờ về được! Ấy cũng là một hạng sáu, mà gọi là Ký-

Sầu. — Mình mang lấy tài không gặp người tri-kỷ, nói không ai nghe, làm không ai giúp, đi buôn lỗ vốn, làm ruộng thất mùa, vào quán bị quán lừa, vô chùa bị sãi gạt, phong trần bơ vơ, ít thì mười, mười lăm năm, nhiều thì cũng đôi ba mươi năm cho đến trọn đời, dưới đất trên trời, ta là ai đó? Ấy cũng là một hạng sáu, mà gọi là Cùng-sầu. — Chỉ như thân không đến nỗi bán-tiền, cảnh cũng không đến nỗi cùng-khó, chưa nếm mùi ly biệt, chưa làm khách giang-hồ, cũng không cần gì với đời, có đâu mà thất vọng, không thù hằn gì ai, sợ ai mà háo-phục. Thế mà: Than trời, trách đất, nhớ xưa thương nay, tính gần lo xa, than dài thở vắn, vui đó, buồn đó, cười đó, khóc đó, hỏi ai ai cũng chẳng biết, hỏi mình mình cũng không hay. Ấy cũng là một hạng sáu, mà gọi là Nhân-sầu.

Sầu nhiều hạng, mà ai cũng có sáu, hề không đứng vào mấy hạng sáu, trên thì lại sáu riêng mấy hạng khác: Mười chín đời mười, lứa đôi chưa có, may sau trời định, còn nỗi nợ-duyên, được bữa mai, mất bữa chiều, ta sáu cho ta, rồi sáu cho đời. Dấu lợi hại khác nhau, tư tưởng khác nhau; mà sáu thì cũng không khác nhau cho mấy, cho nên ai cũng có sáu, mà sáu nó cũng không bện với ai cả.

Ai cũng có sáu, mà ai cũng muốn giải sáu. Nhưng giải sáu có nhiều cách: non cao biển rộng, mượn cảnh khuây tỉnh, tiếng dờn, câu hát, êm tai thoả dạ, câu thơ tình tự, chén rượu đầy vơi, nói chuyện xàm, đi chơi đêm, cũng là cách tiêu khiển sáu của bọn thất chí đó. Nghi mà buồn! Thiên-hạ ai cũng có sáu mà ai cũng toan giải sáu; thế mà sáu, thật là không thể giải được. Vì người ta ai cũng có sáu, nếu mình giải đi thì trút cho ai, mà xét lại cho kỹ con người có sáu, mới có sống, sống bởi nhờ sáu, vậy thì người sáu cũng không nên giải.

Ta thử xem loài vật: cá ngày chỉ kiếm ăn, tối lại kiếm ngủ. Ăn no ngủ thảnh giãc, cạnh vườn, xó bếp, đầy nước, nhành cây, tha hồ thích chí, có biết cái gì là sáu. Ta lọt lòng ra đã nhiều cực khổ, nỗi sống, sợ chết, lo nghèo tìm giàu, bao nhiêu là tư tưởng; còn như loài vật: điều, thú, ngư, xà, thiết là cái thế giới vô-sầu đó. Loài người thì không phải vậy. Người ta có ai biết dặng rằng lúc ta chưa sanh ra mà ta có ý sanh ra hay không? Hay là cha mẹ ta có ý sanh ra ta chăng? Thật là ta sanh ra ta mới biết có ta còn cha mẹ sanh ra ta cũng không phải bởi ý của cha mẹ nữa, mà cũng không phải bởi ý của một người nào. Thế là ta sanh ra đây là bởi có bất đắc dĩ của tự nhiên mà phải sanh. Cho nên lúc ta mới sanh ra đã khóc, tiếng khóc ấy là cái kêu tỏ ra rằng suốt cả đời ta phải mang lấy sáu.

Lần lần lớn lên, phải tìm cách bắt đắc dĩ mà nuôi sống. Ta thử nghĩ ra coi giàu sang, danh tiếng, là những sự vui sướng của mọi người; nhưng lúc bao đầu khởi muốn ra thì chỉ vì một cơ bất đắc dĩ phải lo. Vì muốn cho mình dặng giàu sang, danh tiếng thì phải cực lòng nhọc sức đua chen với đời. Đã đua chen thì phải có bợn, thua, được, mất. Song cũng không kể gì thua với mất mà mới có sáu, dấu hơn hay là được đi nữa, hề có đua chen, có cực lòng, nhọc sức, thì các hạng sáu bởi đó mà sanh ra. Nào những như vậy mà thôi, lúc đã hơn đã được rồi, chưa chắc là hết sáu, bởi lòng người ta hay ham muốn không bao giờ mà nhàm, trong lòng đã không biết nhàm, thì sự sáu lại càng cứ theo mãi.

Vậy thì vì sự đua chen, ham muốn của con người, mà làm cho cái thân người ta lăn quẫu trong cảnh sáu cả đời, mà không vậy lại cũng không được. Thế giới của loài người không

phải như thế giới của loài vật. Người ta bắt dắc đi mà sanh, bắt dắc đi mà sống, thì thế giới của người cũng bắt dắc đi mà có, bắt dắc đi mà còn. Nếu người ta mà không đua chen, không ham muốn, thì loài người đã mất đi, thế giới đã hoại đi hồi đời nào, dần còn lại cũng khó mà tranh cường với cái thế giới tối hạ của loài vật. Nhờ, loài người có trí khôn, biết ham muốn, có đua chen, mà thành ra thế giới của loài người mỗi ngày dặng vẻ vang thêm mãi.

Nói tóm lại, người ta bắt dắc đi mà sống, thì ai cũng muốn cho được sướng thích riêng. Ai vậy cũng cũng muốn vui sướng riêng, thì tất có sầu, ai vậy đến có sầu, thì tất phải có sự sướng thích mà thế-giới phát đạt cũng nhờ đó mà cao. Vậy thì cái sầu là cái gì?

Ồ! trời có bốn mùa, mà chỉ có một mùa xuân là vui. Trèo mặt đất, nào là nam-thanh, nữ-tú, chí-sĩ, anh-hùng, non sông, hoa-cỏ vui vẻ biết bao nhiêu, mà trong bụng dần đau-sầu. Mở lịch-sử ra xem, từ xưa đến nay là một khoản dài phiền não. Lên trên núi cao đồ n xuống sâu châu năm biển, là một cái vùng rộng tiền-diệu. Thế mà trời đất cũng nhờ đó mà ròn tào tào hóa hóa được mãi, thế giới cũng nhờ đó mà còn sự sự vật vật. Cho hay, ai vui thì là vui, ai buồn thì là buồn. Cái sầu có phụ chi ai!

Huỳnh-kim-Phong biệt lục

Hai người ở Cẩn-thơ nói chuyện nữa

Qua bữa sau nhâm ngày Chúa-nhật lúc 4 giờ chiều, Sửu đến nhà Tý gặp Tý đang nằm trên mái căng trên vóng mà ngáy khò khò, Sửu bước lại gần vỗ vai Tý một cái miệng thì nói đã ngộ rằng: cha chả, hay cho thằng cha này dữ be,

ăn no rồi ngủ không khác không la gì hết...! Tý đang mê giấc điệp thình lình bị vỗ vai 1 cái giật mình thức dậy, thấy Sửu đứng bên, miệng thì chồm chồm cười... Tý lật đật đứng dậy nắm tay bữa sủa, miệng thì hỏi: Ủa, anh đến bao giờ đó? Sửu— mới đến tức thì đây.

Tý— Thôi, lại phải ngồi, rồi Tý khiến trê trong nhà chạy mua 2 cái bạc cà-rem sô-cô-la ăn giải nực. Đoạn, Sửu hỏi Tý rằng: vậy chớ chủ mấy làm cái gì đêm tối hôm thức... mà bây giờ phải ngủ ngày vậy?

Tý— Đi coi hát Annam

S Sửu— Chà, chủ mấy thông thả dữ bá.

Tý— Chẳng thông thả gì, số là 4, 5 tháng nay không có đi coi hát Annam lần nào, nay nghe nói có gánh hát mới đến hát hay; lại sẵn có anh em bạn là thấy Đê, Thấy T... là giáo ở C...C... mới về thăm Thầy Cụ, rồi ghé chơi đây rủ tôi, tôi cũng vui chơn đến đó xem giải buồn vậy mà.

S Sửu— sao? hát hay dở thế nào?

Tý— Ồ, hay dở mình biết lấy mình, có ích gì mà nói cho mỗi miệng mình cả.... Bữa Gánh là ai? Chả Rạp là ai? nào có rõ?... Mà thôi, dẹp chuyện đó lại đi. À, hôm nọ, anh coi để bữa nào đến nhà tôi, anh tiếp cái chuyện xe hơi bữa hôm cho tôi nghe. Nay đến đây vậy thì anh hãy.....

S Sửu— Ngủ xe hơi đó, hôm nói vậy, nay tao nghe rõ các việc:

Vậy tao đỡ chủ mấy làm sao mà xe hơi ở Cẩn-thơ chạy không giờ không khác, lên giá sục giá không chừng?

Tý— Phải biết, ai đi hỏi anh mà làm gì.

S Sửu— Ấy là 3 hãng xe ở đây bắt hòa cùng nhau, mạnh ai nấy đánh mồi mà đi, bất câu giờ nào, bởi vậy, thường, thường sanh chuyện rầy rà nhau mãi. Cò hát chạy mất, nay thừa, mai kiện. Đi lại cũng là 3 cái xe hơi đó, Annam nghịch với Annam... rất buồn. Và lại chẳng hãng nào lãnh đi thơ từ trát tờ

chỉ của nhà nước hết, nên đi không giờ khác, giá thấp giá cao tùy ý anh chủ xe định lấy. Chớ chỉ họ mà hòa cùng nhau tương đồng hoàn lý, plan giá cả giờ khác cho rảnh chạy Phong-Điền, chạy Ômôn, Long-xuyên, hãng này ở trong chạy ra, hãng kia ở ngoài chạy vô, anh nào cũng giữ phận sự của anh nấy mà làm, đừng lòng ở nhưn thắng kỷ. Đặng vậy, đầu nhọc dạ bành khách, miệng thế nào lại dị nghị cho đặng

Tý— à... hèn gì...! còn tôi nghe nói hãng của M. P... nhiều vị ở miệt Ômôn muốn thôi hùn sao đó? có không?

S Sửu— Vậy sao! nếu quả, thì tệ nữa! chủ mấy sao, thì không rõ? chớ ý tao tưởng M. P... cũng có sức mà lập 1 mình 1 hãng xe hơi như chơi. M. P... chẳng làm vậy, lại kêu người hùn vào, là chủ yếu muốn có đồng người hùn thì ắt đồng hành khách hơn; là vì mỗi vị hùn vào thì cũng có bà con thân tộc đi xe hãng mình, không lý đi xe khác cho người khác thụ lợi sao?

Đó, Annam mình thì vậy hoài, ít làm hãng chỉ cho lâu dài miềng viềng đặng. Bởi vậy cho nên "Hoa kiều báo" của khách trú gọi nước ta trình độ còn ấu trĩ là phải mà.

Tý— anh nói vậy cũng phải, nhưng mà, mỗi người tưởng lại cũng có đều tâm sự chỉ bất bình, nên muốn rút phần hùn ra chớ gì.

S Sửu— như vậy sao phải? mình cũng là người hùn vốn trong hãng, thấy đều chỉ bất bình được phép công luận; chớ làm vậy thì buồn lắm. Thà là đừng hùn thì, nên hùn thì thì phải hùn chung chớ.

Nói đến đây Sửu lấy thuốc ra hút, rồi xem lại đồng hồ gần 6 giờ tối, lật đặt đứng dậy nắm tay Tý từ giả ra về và bữa bữa nào rảnh sẽ đến nhà nói chuyện "Đờn bà để chồng" cho Tý nghe. Tý lấy làm lạ e cho Sửu nói lộ tiếng "Đờn bà để chồng" mà nói để chồng,

nên mau mau chạy theo kêu Sửu lại hỏi cho ắt.

Tý— Nè anh Sửu bởi nấy anh nói bữa nào anh thuật chuyện "Đờn bà để chồng" nghe chơi; song tôi tưởng khi anh nói rồi sao chớ; "Đờn bà để chồng" xưa nay thì có, chớ ít ai bị vợ để bao giờ...!

S Sửu— À... vậy mà có mới ngộ cho chớ....! Bữa đó sẽ nghe... Thôi...! Ô-cờ-la-hoa...về

Lui et moi.

Thơ tín văn lai

Travinh, le 13 Mai 1919

Kính lời cùng ông Tổng-Lý

An-Hà nhật-Báo đăng rõ: mỗi tuần; ông gửi nhật trình cho tôi, chẳng biết ông có bao gói kỹ càng không? Song mỗi lần nhật trình đem tới tay tôi thì cái bì xơ xải thấy nhiều khu ố tay chỉ dấu có người đã mở ra coi trước rồi vậy. Và lại khi nhật trình đến tôi thì thường thường trễ 9, 10 ngày, làm cho tôi chẳng hiểu đăng giá lúa giá bạc lên hay sụt cho sớm, vì sự đó tôi cần dùng lắm. Chớ chẳng ích chi mà rõ giá lúa giá bạc sau khi 10 và 15 bữa sau thì muộn lắm.

Vậy xin ông có thể chỉ mà làm cho tuyệt cái đều tình tệ ấy, đặng nhật trình gửi đến tay tôi cho sớm sớm một chút; thì tôi lấy làm may mắn đó. Bấy nhiêu lời xin ông thi hành việc này.

Nay Kiub.

Từ-Bá-Phước
dit

Khiêm-phước-Hương (ký tên)

Bá-Phước Tiên-Sanh,

Kính Tiên-Sanh rõ:

Bồn quán muốn cho vừa lòng khán quan trong mỗi việc của Bồn quán làm, cho nên sự gửi nhật báo cho khán quan thì Bồn quán hằng xem xét thì thô một

cách rất kỹ càng cho đăng nhựt báo đem tới tay khán quan cho chóng.

Nghĩ vì: những kẻ đạo khán nhựt báo và làm cho trẻ nãi phiền dạ khán quan đó, là bức chẳng thông pháp luật. Người biết phép thì sơ phép, để ai đi làm đều trái phép ấy sao.!

Chẳng những Bốn quán đây mà thôi; bấy lâu nay các Tòa Soạn báo cũng đã thẩn tai những điều tình tệ này, sẵn lòng nghiên cứu mà làm cho tuyệt.

Vậy xin Tiên-sanh miễn phiền: Bốn-quán sẽ kiểm chức mà ngăn ngừa mấy tay đạo khán.

Bốn-quán

Hĩ tín

Bốn quán hay đăng tin mừng rằng: Chánh thất của M. Lê-khánh-Lý giáo-tập trường Cán-thơ, mới hạ sanh hôm ngày 13 Mai 1919, một đứa con trai tươi tốt để mỹ danh là Lê-khánh-Luợm.

Bốn quán kính dời lời trước mừng cho M. Lê-khánh-Lý gia đình hậu phước sau chúc cho Madame Lê-khánh-Lý và trẻ mới sanh đăng an vui hăng bửa.

A. H. N. B.

Ai tín

Bốn quán mới hay tin buồn rằng: M. Nguyễn-văn-Lâu giúp việc tại sở Thương Chánh Cán-thơ đã ly trần trong đêm 15 Mai 1919 lúc 11 giờ.

Nguyên M. Nguyễn-văn-Lâu quán ở tỉnh Châu-đốc đến cư ngụ tại Cán-thơ vào giúp việc sở Thương Chánh gần 25 năm

nay, lúc sanh tiền cư xử với anh em chúng bạn đường như bác nước không xao, chẳng chút so hơn tính thiệt.

Đã biết rằng: kiếp con người ở trong cõi phù-du này, đường sanh tử dễ ai trốn khỏi. Nhưng mà thương tiết M. Lâu đây tánh hạnh thuần hoà, ngôn từ trượng hậu, tuổi mới tuần bát hoặc đã lánh bước trần ai, xa lìa cuộc thế dễ buồn thắm cho vợ con rất nên thương xót.

Bốn quán xin kính tỏ đôi lời vĩnh biệt cầu cho hương hồn M. Nguyễn-văn-Lâu khỏi lạc tiên diên và xin phân ưu cùng Madame Lâu và hữu quyến.

Bốn quán kính diếu

Nghe nói linh cữu của M. Lâu sẽ đem về an táng tại Châu-đốc là quê quán của M. Lâu.

Văn xuôi

BÌNH-LUẬN-NỮ-SẮC

Tự thuở nay thiên hạ thường hay bảo rằng: «thương thiên đở tài hồng nhan bạt mạng» Tưởng lại đến ấy là đến nói phao, chớ có lẽ nào trời đất lại có một cái lượng hẹp hòi như thế ru! Kia, như những kẻ tuổi xanh vóc ngọc, như nhơn thanh lâu, chơi trăng, giỡn gió, sớm muộn, tới đảo, ông thừa bươm choán, chìm đắm phong trần; sách có câu rằng: «Sắc suy thời nhưn nghĩa giũt» Thế cũng gọi hồng nhan bạt mạng được sao? Trộm nghĩ, đạo trời thì có khí âm khí dương, đạo người thì có con trai, con gái. Sách có câu rằng: «Cổ âm tác bất sanh, độc dương tác bất trưởng, cổ thiên địa dĩ phối âm dương. Còn đạo người thì con trai lấy con gái làm vợ, con gái lấy con trai làm chồng: thế thì con trai con gái cái tình dục cũng bằng nhau. Sao mà con trai phải chịu thua chịu thiệt; còn con gái thìặng chi,ặng chài. Hỡi ôi! thậm trách bấy những người buôn hoa, bán

Thi tập

Đề: Có chồng mặt bậu có chồng:

Còn duyên anh âm, anh bông anh chơi.

Có chồng mặt bậu dăm xi xô.
Vì chút duyên nông dạ triều cô,
Vườn sản chúa xuân ong chẳng ngan.
Hoa ngời sắc nước bướm lẳng vô,
Lén qua đất Bộc kiều giây thắm.
Trộm đến cung Thềm gát nghiệp ô,
Lẳng lóc thả chơi cho liêu chán.
Chi mành thế sự tiếng cười rồ,
Ta-quốc-Bửu (Báclieu)

Có sợ chi ai phải xăm xô
Xăm xô những dạ muốn thương cô,
Thương cô tơ tóc tình còn đẹp.
Còn đẹp nường nịu dờn muỗu vô,
Muỗu vô cho biết oanh vì yến.
Vị yếu lão coi tước với ô,
Vội ô dạn dín nhưng còn tạm.
Còn tạm mặt ai xúm tiếng rồ,

Hồ-hơn-Chữ.

Giữa đường của tốt lẽ nào xô,
Cô có chồng rồi cáu tương cô.
Để đó trăm năm tơ tóc vườn,
Vei đây một hội bướm ong vô.
Tắm tình tráo chất hoàng đua thước
Mấy nhịp phau phau phụng dờn ô.
Giận bấy duyên đưa nên nổi thế,
Sanh tuồng chàm chích giống ô rồ.

Thuần-nhứt-Trai

Cái nợ phong tình khéo dầy xô.
Có chồng anh âm bởi duyên cô,
Đã đành nghĩa cũ không lòng ngại.
Dờn chúc hương thừa lên bước vô,
Mái tóc mặc dầu chung gối phụng.
Sống tình lờn dợn ngập cầu ô,
Đem xuân một khắc trăm năm cũng.
Lần lựa sao rồi tiết nhẩy rồ,

Nguyễn-văn-Vi (Báclieu)

nguyệt, đem sắc đôi tiên, mượn một năm xương, năm da, thập ngoạt hoài thai tam niên nhũ hộ của cha sanh mẹ đẻ mà bán cho những khách phong trần! Ôi nào là trai tài, nào là gái sắc gì ở đâu???

Xưa nay những tuồng bạt mạng, thói trên hoa, ai mà hơn Túy-Kiểu; Cô Túy-Kiểu ôi! tôi xin hỏi cô, cô có đau lòng xót dạ nằng nghía vì tình, uon thể biển hên, đá nát vàng phai với chàng Kim-Trọng lúc đó không? Vì dẫu ông Văn-ngoại mà bị kẻ du oan, sao cô không mau chơn mà bày tỏ; Liêu-dương ngân dậm tình ai nặng cho bằng tình kẻ cố nhơn, chàng thắm trách cô hạt tình, nỡ để Lâm tri Họ Mã chơi hoa bẻ nhánh, mây nổi hèo trời, long đông góc biển chơn trời mười lăm năm lưu lạc. Cho hay đồng tiền, tấm bạc phá đường nhưn nghĩa tự xưa nay.

Huỳnh-kim-Phong

Kính cáo khán quan

Nhơn dịp ngày Jeudi 29 mai 1919 nhảm ngày lễ Thăng-Thiên (Ascension) nhà in ân công không làm việc, Bốn quán xin cáo lỗi nghĩ: không xuất bản một kỳ, qua ngày 5 Juin sẽ đăng tiếp.

Vậy xin liệt vị khán quan rộng tình miễng nghĩ.

A. H. N. B.

Thời mặt có chồng dăm đuôi xô.
 Còn duyên anh mới âm hồng cô.
 Vườn hồng sắn chữ ong chen lộn.
 Huế nhụy đương nồng bướm đáp vô,
 Mưa cảnh Chung-Tư làm áo thấm.
 Tận cây Kiên-mộc bắt cầu ô,
 Chơi cho loan phụng say mê mẩn.
 Chồng bậu có ngày cũng nháy rờ,
 Thấy thuốc (Báclieu)

Duyên nợ khen ai khéo dầy xô.
 Có tụy chồng có cũng yêu cô,
 Chim xanh đỏ hây ngấn rào lại.
 Vườn tía ta đành đóng đánh vô,
 Ngấn ngọn đông phong cơn lửa đỏ.
 Mặt tình dài tước bất kiêu ô,
 Trờ trên duyên nợ âu trời định.
 Đẹp ý chi nài tiếng rờ rỏ,

Thơ Tư (Báclieu)

Tình tra ý thích đồ ai vô.
 Chồng có còn duyên cũng nung cô,
 Vườn cũ ẽ hề thấy bướm chao.
 Đào phai quyết vạc sắn tay vô,
 Dâu cho hề ai vung duyên thấm.
 Cũng lời ngán hà rút nhệp ô,
 Mộng lạc đánh liêu cho thỏa chút.
 Nở màng thù oán lựa cười rờ,

HUY

Còn duyên ai có kẻ chi chồng.
 Thích chi thì ta cứ âm hồng,
 Vẩn biết bướm thường đeo nhánh tía.
 Cũng xoan tay quyết nung đào hồng,
 Nở màng huộc chặc cầu hờn giận.
 Miến dặng nung nịu chút mặng nồng,
 Bát ngát hương thừa dâu khéo gặp.
 Muốn đánh chơi muộn cũng là xong,
 Tạ-phú-Túc (Báclieu)

Đề: Nhớ chồng trông bóng lờ.
 Vận: Thăng ăn mẩn nhũn rần.

Tráo trở bắc nam rờ xích thằng
 Nhớ chồng dựa cửa mặng quên ăn,
 Mặt mợ tưởng bạn ngồi khoanh rờ.
 Tre lương đau lòng ngại rắp mẩn,
 Ngày lộn chờ tin xui ruột quặn.
 Canh tâng vẩn dạn khiến mầy nhẩn.
 Buồn khuân khôn nhấp Liều tẻ mọng,
 Dẻo dặc oanh vàng giận ngẩn rần.

Mẫu Đơn

Xin lục châu quân tử thừa nhân bộ
 Chơi cho tiên khiển.

KỶ GIỮ XUÂN-KHOI BỘ TIẾN VẬN
 Sang thuyền bậu dăm âm cảm dằng.
 Tái hiệp nguyên khi khéo vội tang,
 Tráo trở áo xiêm sao có nở.
 Nào nồng hương lửa để cho lòng.
 Nào duyên Ấn-Độ đành mong mồi,
 Thà nợ Việt-Nam nặng huộc ràng.
 Đất khách thú gì câu ní-nẹ,
 Chờ loan hòa phụng mới rằng nhân.

Thường Lạc.

Nam kỳ thời sự

Giá bạc

Kho bạc nhà-nước..... 5 135
 Đông-Dương..... 5 35

Giá lúa

Từ 3\$ 50 cho đến 3\$ 60 một tạ, tùy
 theo thứ lúa.

CÁN-THƠ VII-LE

MẮT 5 CHỈ VÀNG. — Ngày 9 Mai 1919,
 thợ bạc X... quán ở Âu-Phụ (Cầu-kẻ)
 lúc đi Cán-thơ có ghé lại Trườn mua 5
 chỉ vàng lá giá là 20\$ 80. Khi đến Cán-
 thơ vào nghỉ tại "Hĩ ngâm viên" lâu,
 nhấm cơn nực Thợ X... vào nhà tắm mà
 tắm có đem 5 chỉ vàng lá đó theo để kể

một hèn (cũng là có ý lăm...khá khen),
 tắm rửa sạch sẽ rồi đi ra, quần phước 5
 lá vàng (bận này vô ý...chê...!). Một
 chập nhớ đến vàng...tức chạy vô nhà
 tắm kiếm...mất tiền. Thợ X... hồ nghi
 cho 2 người đờn bà là thị Tý và thị
 Thịnh lấy vàng ấy, nên thừa đến ông Cò
 (Commissaire de Police) xin bắt 2 người
 đờn bà đó.

Tra vắn đủ đờn, thị Tý và thị Thịnh
 cũng cứ khai quả quyết rằng: không có
 thấy vàng đó chút nào hết. Ông Cò lấy
 khai cả ba rồi giải đến quan Biện-Lý
 phân xử.

Việc coi chẳng đủ bằng cứ, tưởng
 khi 2 người đờn bà này sẽ dặng vô tội.

VÍ ĐÀO VI THƯỢNG. — Thợ Thông là
 thợ mộc đóng bàn, ghế, giường, tủ, theo
 kiểu tây khéo lắm, mấy tháng nay dọn
 phố ở kế nhà Thông Ưng đường raphát
 Annam (Cánthơ). Trong đêm 12 rạng mặt
 13 Mai 1919, chẳng rõ có phiền giận bà
 con chòm xóm gì không, mà vợ chồng
 Thợ Thông bắt chước theo kiểu vợ
 chồng Bạch-viên Tồn-các thuở xưa,
 mang gói thưng xông, chẳng từ giá với
 ai, bỏ nhà không lại đó.

Nghe lại: vợ chồng Thợ Thông: vì cơ
 bạc, vườn nợ nần, không thể trả, vậy
 nên phải... ấy là lẽ thường.

ĐI KHÔNG CÓ LẠI. — Ngày 14 Mai 1919
 lúc 11 giờ rưỡi trưa, tư Phương là chủ
 cho mượn xe máy tại Cánthơ có cho 4
 đĩa con nít tên M... 13 tuổi mượn 1
 cái xe máy (mượn 3 giờ). Đến chiều, đợi
 không thấy trả xe, tư Phương đến thừa
 với ông Cò xin bắt đĩa nhỏ mượn xe
 đây phải thường xe máy. Đến bót, đĩa
 nhỏ ấy khai rằng: nó mượn giùm cho 1
 người nó biết mặt, không biết tên lại
 không rõ nhà cửa ở đâu? Vì người ấy
 hứa cho nó đi ba vòng xe máy, nên
 nó mới đi mượn giùm. Khi đi đủ 3 vòng

rồi nó giao cho người đó chạy, nó
 không biết tới nữa.

Ông Cò giải nội vụ đến ra mắt quan
 Biện-Lý.

TỪ HẢI CHUỘC NÀNG KIỀU. — Xã trưởng
 làng Thới-Đông (Cánthơ) sai một người
 tâm phúc là Phó hương quán X....
 đem 400 người bạc thuê đến Cánthơ
 mà nạp vào kho. Phó hương quán X...
 này lộn bạc vào lưng đến Cánthơ,
 chẳng chịu vào kho mà nạp, lại dạo
 phường phố trà rượu ngoài bến, lên
 xe xuống ngựa đủ đến bến tuốt vào
 thuyền cùng một á hươu hương thủ
 lạc. Trót đêm yêu ấp, Phó hương quán
 X... mặng vì sắc, dăm vì tình, bèn tỏ
 thật cùng Tú-Bà xin chuộc nàng Kiều y số
 Bạc ngày để huê đến ông Cò xin xé
 giấy, rồi Phó hương quán X... cùng
 miếng mồi ngon nhẹ gọt chỉ miếng Vô-
 Tích.

Khi xã trưởng làng Thới-Đông hay cơ
 tất như vậy, vào đơn xin quan Biện-Lý
 phóng tờ lập nã.

Tưởng đầu:

Xưa Châu-Thai Tê-Hải vì nghĩa chuộc
 nàng Kiều.

Ái ngờ là:

nay Cánthơ chú X... mặng tình phò kị
 nữ... nửa mơ...!...!...

TRÀ-ÔN

10 NGÀN NGƯỜN BẠC. — Ngày 9 Mai
 1919, lúc xét giấy thuế thân, Sơn-dám
 gặp 1 tên chặc trong lưng có 10 ngàn
 đồng bạc giấy. Hỏi bạc ở đâu mà có nhiều
 vậy? nó nói của nó đi buôn bán! Nghe
 có duyên cơ chi đây, nên Sơn-dám bắt
 tên chặc này giải đến quan Chử-tlob Cán-
 thơ mà dặt lịnh.

CÁI VÕN

ÉP LIỄU NÀI HOA. — Ngày 11 Mai 1919, Nguyễn-thị-Tâm 17 tuổi ở làng Mỹ-Chánh (Cántho) đi ra đồng tát cá, thỉnh lnh gặp tên Năm 25 tuổi cũng đến chỗ đó. Lúc thanh vãn như vậy; trong thế tên Năm vậy cũng nhăm nhĩa thị Tâm một hồi; lửa lòng phát dậy, cung nguyệt muốn vào, nên áp lại ra tay... Thị Tâm chẳng chịu, tri hô tiếp cứu. Tên Năm tính bề không xong nên chạy trước, chừng ai nấy đến nơi thì Tâm khai không sót một lời, làng bắt tên Năm và nạp nội vụ đến Tòa phân đoán.

TRÀ-CÔN (VĨNH-XUÂN)

ĂN CƯỚP ĐÁNH GHE MUA LÚA. — Tên chệc Khã-Hải kên là Kiết là người mua bán lúa gốc ở vàm kinh Thủy-Hạnh, (Vĩnh-Long) Đêm 10 Mai ghé nhà Bà phó Nhỏ tại Trà-côn mua lúa, xong rồi tính chèo ghe vô bến Thủy-cai Tổng Thành-Trị mà đậu. Công là sợ phòng trộm cướp. Song ghe mới chèo đi vừa khỏi bến (bởi đó cũng lời nửa đêm) bị một bọn ăn cướp bơi xuống rập qua đánh chệc Kiết 1 cây rút xuống sông chìm ngấm. Ăn cướp mới quơ bầy ít món đồ rồi hướm mất. Lúc ấy mấy người bạn của chệc Kiết thấy vậy hoảng hốt, la làng xin tiếp cứu. Một chập làng xóm tụ tới, chẳng thấy hình dạng chệc Kiết, mới kêu réo hỏi lâu, mà chẳng nghe tin tức. Mới đề quyết là chệc Kiết té sông. Chứng đó kẻ thì ra người mò trọn đêm đó và qua ngày sau mà cũng chưa được thấy chệc Kiết, còn mấy người bạn khai rằng: Chệc Kiết có lộn trong mình 500\$00 bạc giấy và 27\$00 bạc trắng.

Qua ngày 12 Mai mới vớt được thấy chệc Kiết nơi kinh Vĩnh-Thới coi lại thì đã bị bọn nào các túi ruột ngựa (là đồ đựng bạc) lấy bạc mất hết, rồi lại bỏ cái ruột ngựa không lại đó. Từ thì nấy đã chờ đến báo cho quan Biện-Lý.

Vụ này Thấy cai Thành-Trị còn đương bắt dân ở 2 bên rạch Trà-côn, vì lời của mấy tên bạn chệc Kiết khai rằng: 2 bên bờ không dớt lòng tiếp cứu Thấy cai cũng có tra xét ởp Vĩnh-thới về vụ lặc thấy chệc Kiết mà lấy bạc. Như xét chưa ra mối. Thấy cai mới về vừa tới nhà, lại có người chạy theo báo rằng: tên... tên... tên... v... v... v... xúm kéo thấy chệc Kiết lại bến... mà lấy bạc. Thấy cai liền vô bắt... nghe nói đông lắm, song chưa rõ tên cho hết, cũng có dân mà cũng có... đông chia tay kẻ nhiều người ít. — Việc còn đương tra vấn, và chưa biết tên cho hết Chờ nghe rõ sẽ thuật tiếp.

BÌNH THIÊN THỜI. — Bình thiên thời lúc này coi mới muốn giết làm hại mạng người. Từ đầu tháng Mai đến nay, nội tỉnh Cánhtho các làng vẫn chạy tở cho quan Chủ-Tĩnh về chứng bệnh đó. Có rã rất 1, 2 bệnh mà thôi, ấy cũng nhờ lúc này cam vô rươi chằng làm dặng mắt mề cho mọi người thì ít sanh chứng bệnh đó.

Một cặp oan ương

CUÔN THỪ NHỰT

Lý-cầm-Nhung nghe cha nói định việc trăm năm cho mình thì lòng rối như tơ vô liền thưa rằng: « Cuộc trăm năm cha mẹ định, con đâu dám chối từ, song con nay bầy còn thơ, lại Trinh-khoa-Đường con không đẹp vậy. Vài năm nữa con sẽ lấy chồng, gấm chằng muốn chi mà cha vội. »

Lý-phú-Cường lại rằng: « Lòng cha đã định, con chớ khá nói dai. Trinh-khoa-Đường thiệt tài mạo phong lưu, gấm lại Hàng-kiểu, có một. Con bầy an lòng cho cha vui dạ: trong năm ngày đến cưới, gả một lễ cho xong răn rạt lắm mất

công vô ích. »

Lý-cầm-Nhung nghe nói mấy lời mở hơi ra ước áo, nếu cãi rằng thì ngịch mạng cha, tội bất hiếu ai vô mà chịu. Nàng ôm sầu lui trở vào phòng, đôi mắt chứa chan giọt lụy. Làm sao cho Sanh rõ, dặng chằng biết lòng ta, không thì chỉ cho khỏi trách rằng: ta phụ nghĩa quên lời thề hải phật trời xin chằng lòng ngay phò hộ thiệp bảo toàn tiết gấm Lý-cầm-Nhung bèn sau ra một kẻ, đến động phòng giả bịnh thì hay hơn.

Bóng chiều qua thắm thoát, thoát đến bữa thứ năm, trong nhà sửa soạn rộn ràng, họ hàng đến đái dặng chằng ngớt chuyện vãn vui vậy: Còn Trinh-khoa-Đường lấy làm khoái ý phận hoang dặng lại dặng vợ xinh, thiết tự cổ chí kim, chẳng bợn nào được vậy.

Lý-cầm-Nhung thấy Trinh-khoa-Đường thì lạnh mình nổi ốc, chẳng muốn chằng gần gũi một bên. Các lễ vừa xong Lý-cầm-Nhung nhào ngựa rên la như cắt cổ họ dờn bà xúm dờ vào phòng, đều sững sốt không biết đau bịnh chi mà nói. Lý-cầm-Nhung cứ chỉ ngược là khan rằng tức chết chịu sao cho nổi bụng thì bào bọt xót xa, đầu lại nhứt đường như ai bữa.

Bà bình uể quá ngất, tám mươi kiếp thấy coi mạch chẳng ra, muốn cho bịnh khỏi bần căn, duy có Khương-bửu-Sanh trị dặng.

Trinh-khoa-Đường thấy vợ rên la trong bụng đau từ đoạn, Lý-cầm-Nhung muốn cho khoa-Đường đi khuất mặt, bèn kim lời khôn kéo đuổi rằng: « Thiếp trong mình chẳng yên, chằng khá lui ra ngoài coi sóc; có hơi người rất mệt vậy chằng bầy nghe lời, tới nghỉ nơi phòng ngoài, thiệp ít lần sẽ mạnh. » Nói rồi làm bộ mệt thờ chẳng muốn ra hơi.

Trinh-khoa-Đường tưởng, gấm mới có chồng bợ ngõ, phần trong mình có bịnh chẳng an, nên riu riu ra ngoài dặng mua lòng vợ mới.

Còn Hàng Phương rồi dặng về nhà nhuộm bịnh thuốc meo chẳng lại, ít ngày đã bỏ mình, Lý-phú-Cường chưa có đáp ơn dặng lấy làm tức tối chẳng cùng.

Cách năm ngày Lý-cầm-Nhung cũng chưa chịu mạnh. Kể lấy Lưu-thiếu-Đức làm bịnh uể tính đi Thượng-Hải mà kiếm thuốc hay. Lý-cầm-Nhung phải đi theo dặng sớm khuya than thuốc. Ở Thượng-Hải hơn một tháng, Lưu-thiếu-Đức mới lành bịnh trở về, Lý-cầm-Nhung mừng rỡ cha, hỏi thăm lần xằng này nọ, còn Trinh-khoa-Đường đứng một bên, uể chẳng ng thêm nói đến. Trinh-khoa-Đường thấy chẳng vui, song trước mặt cha mẹ không nói rằng chi hết.

Đến tối Lý-cầm-Nhung đương ngồi trong phòng Trinh-khoa-Đường bước vào phòng chòm chiêm miêng cười trong lòng hơn hờ, nói với Cầm-Nhung rằng « Xưa rầy nàng đi vãn ta ở nhà trông đợi chẳng cùng, hôm nay uể về ta vui mừng lắm. Sao ý nàng lơ lảo, hay là mắc cỡ mà không nói rằng gấm trong cuộc vợ chồng, có việc chi mà hổ thẹn. »

(Sau sẽ tiếp theo)

Huỳnh-bá-Tứng.

Minh-Lương. — Rạch-giá.

Truyện này in rồi và có bán tại nhà in An-Hà, (Cánhtho) giá 1 cuồn là 0\$35, mua nhiều về bán tính giá nhẹ hơn.

Lành giầy Quốc-trái năm 1917.

Quan Chánh Tham-Biện Chủ tỉnh Cánhtho truyền cho ai nấy trong bốn tỉnh hay rằng: kể từ ngày nay (7 Mars 1919 đến 31 Mai 1919, tại kho bạc địa hạt có phát giầy Quốc trái thiết thọ năm 1917

Vậy, người nào có biên lai về quốc trái mà mình cho nhà nước vay hồi năm 1917, hãy đem đến tại kho địa hạt mà đổi lấy cái giấy quốc trái thiết thọ cho kịp

Cánthor, le 7 Mars 1919.

Quan chánh chủ tỉnh,
ký tên : Tholance

Vô-văn học hiệu

Trường học của Ông Vô-văn-Thơm lập, gọi là 'Vô-Văn, học Hiệu' đã khai từ hôm 4 Novembre 1918. Nay được 50 trò nam và nữ vào trường

Thấy giáo cần mầu con nít học mau tấn phát vô cùng.

Tiểu học và ăn, ngủ phải đóng trước tín giá như vậy.

Học ngoài (không ăn ngủ) 4\$

Học và ăn buổi trưa, 7

Học và ăn ba buổi, ngủ tại trường 12

Như ai dùng giấy Quốc-trái mà đóng tiền trường cho con cháu học, thì Ông Đốc học trường Vô-văn cũng thâu, cứ mỗi phiều 100 francs thì kể là: 16\$

Bữa 13 Juillet bài trường tới 15 Août thì tựu, còn kỳ bài trường Tết thì cứ rằm tháng chạp bài, qua rằm tháng giêng thì tựu. Bà còn có bác ai có dịp đi Cánthor ghé coi cách sắp đặt chỗ học, chỗ ăn, chỗ ngủ.

Ai có cần hỏi thăm điều gì, xin gởi thư cho Ông Vô-văn-Thơm, thì lập tức có thư trả lời

BÁN

1 cái máy hơi sức mạnh 6 ngựa, có đủ đồ phụ tùng sẵn sàng, (carburateur magneto, boîte de changement de marche)

Mua về gáo vô ca-nốt tiện lắm.

Giá..... 200\$00

Muốn mua xin viết thư thương nghị với Báo quán An-Hà.

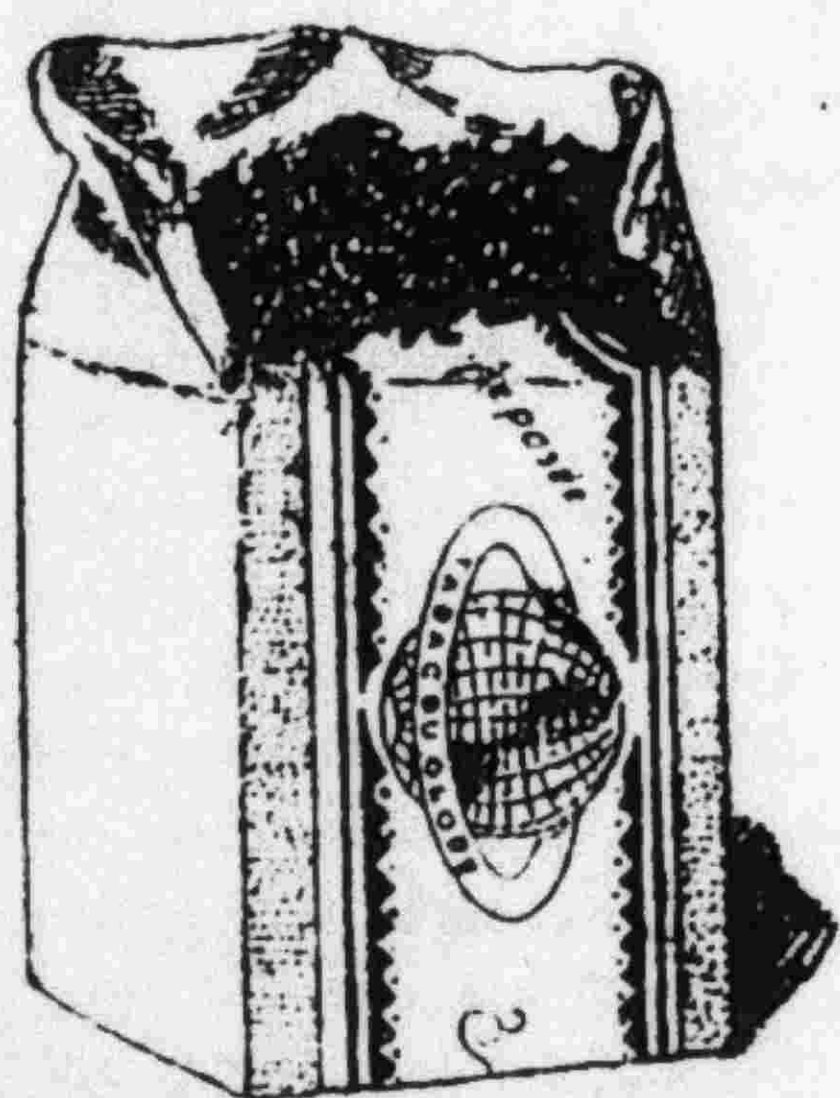
BÁN

1 cái xe hơi 4 chỗ ngồi, hiệu Peugeot còn tình hảo. 4 cái caoutchouc mới thay

Giá..... 1500\$00

Muốn mua xin viết thư cho Báo quán An-Hà mà thương nghị

Thuốc gói hiệu Globe (TRAI ĐẤT)



Mấy tay thường dùng thuốc đều cho thuốc Gá-lốp là được, khói thơm, hút không khô cổ.

Một mình hãng DENIS-FRÈRES có trữ bán sỉ mà thôi.

記善曾 TẶNG-THIỆN-KÝ

DIT

TẶNG-NHAI

Entrepreneur des travaux de construction
(Cánthor-Ville)

Lãnh soát các công việc

— HỒ VÀ MỘC —

CẮT NHÀ—LÀM HÀNG RÀO—ĐỨC CỐNG BĂNG
ĐÁ TRỨNG—CIMENT—ĐÓNG CỬA LÁ SÁCH—CỬA
LÒNG HỒ—VĂN HOA TÂY.

Quyết làm ầu bền vững, tôi cứ lấy mực thành kính làm dấu.

Các việc tôi lãnh, thì tôi hết lòng lo lắng cho toàn vẹn, cho mau mắng, những thợ của tôi đều là thợ lựa, rút tay giỏi khéo không mà thôi. Xin trong chư quân tử, ai muốn mượn tôi làm việc thì khá viết thư cho tôi, hay là dời gót đến nhà tôi CHÂU-THÀNH CÁNTHOR ĐƯỜNG SAINTENOY (CÁU TÀU LỚN) NGANG CỬA QUAN TRẠNG-SUR GALLOIS MONTBRUN MÀ THƯƠNG NGHỊ—Còn về việc tờ giấy chỉ chẳng hạn, nếu có dấu Hiệu tôi mà không có chữ tôi ký vào, xin chư ông khá lưu ý rằng đó là không phải của tôi thật, vậy nên tôi chẳng hề nhích biết tới tờ giấy ấy bao giờ

TẶNG-NHAI

Cẩn-khải

Hậu thanh

Giao tiếp thương mại hội
CU LAO MÂY—CÁNTHO

Hội mua và bán lúa.

Định số vốn là mười ngàn tạ lúa (10000pls)
Hòn mỗi phần là 50 tạ, hoặc muốn

hòn bạc linh theo số lúa trên đây, vì nào muốn hòn mấy phần tùy ý.

Hội này có điều lệ, giấy tờ chắc chắn, tính mắng mùa lúa chia lời.

Cúi xin quý vị sống lòng hiệp vốn mà lo đến ích lợi chung và mở đường thương cho bản mình mau nhẹ bước.

Như muốn hỏi đến chi trong việc hội xin viết thư cho M. Nguyễn-văn-Từ chủ hội Thương-mại sẽ hồi âm lập tức.

Thương xã hội cần khải.

Một việc khá lắm

Có quan Giám Đốc Quesnel sáng lòng muốn bán hai sở ruộng của ngài, ở tại Tháp mười (Mỹtho) sở thứ nhất được 46 mẫu, ở dựa mé kinh, sở thứ nhì được 246 mẫu, ở dựa mé kinh lớn kêu là kinh Tổng-đốc Lộc, kinh này xáng mới vét lại lổu lổm, bề ngang chừng 40 thước nên tiện bề chở lúa ruộng lắm, và như muốn chở lúa thẳng lên Chợ-lớn đi ngã sông Vaico cũng dễ lắm.

Hai sở ruộng ấy đều là đất thuộc tốt lắm, chẳng còn phải tốn công khai phá chi nữa hết; lại sáng trong đất có mười ba cái địa, cá rất đại lợi. Có một sở đất khác kề cận với hai sở ruộng nói trên đây, chừng 300 mẫu, nguyên là của hiệu Speidel đã bị nhà nước tịch thâu lại và có lẽ trong một ít lâu sẽ giao giá bán.

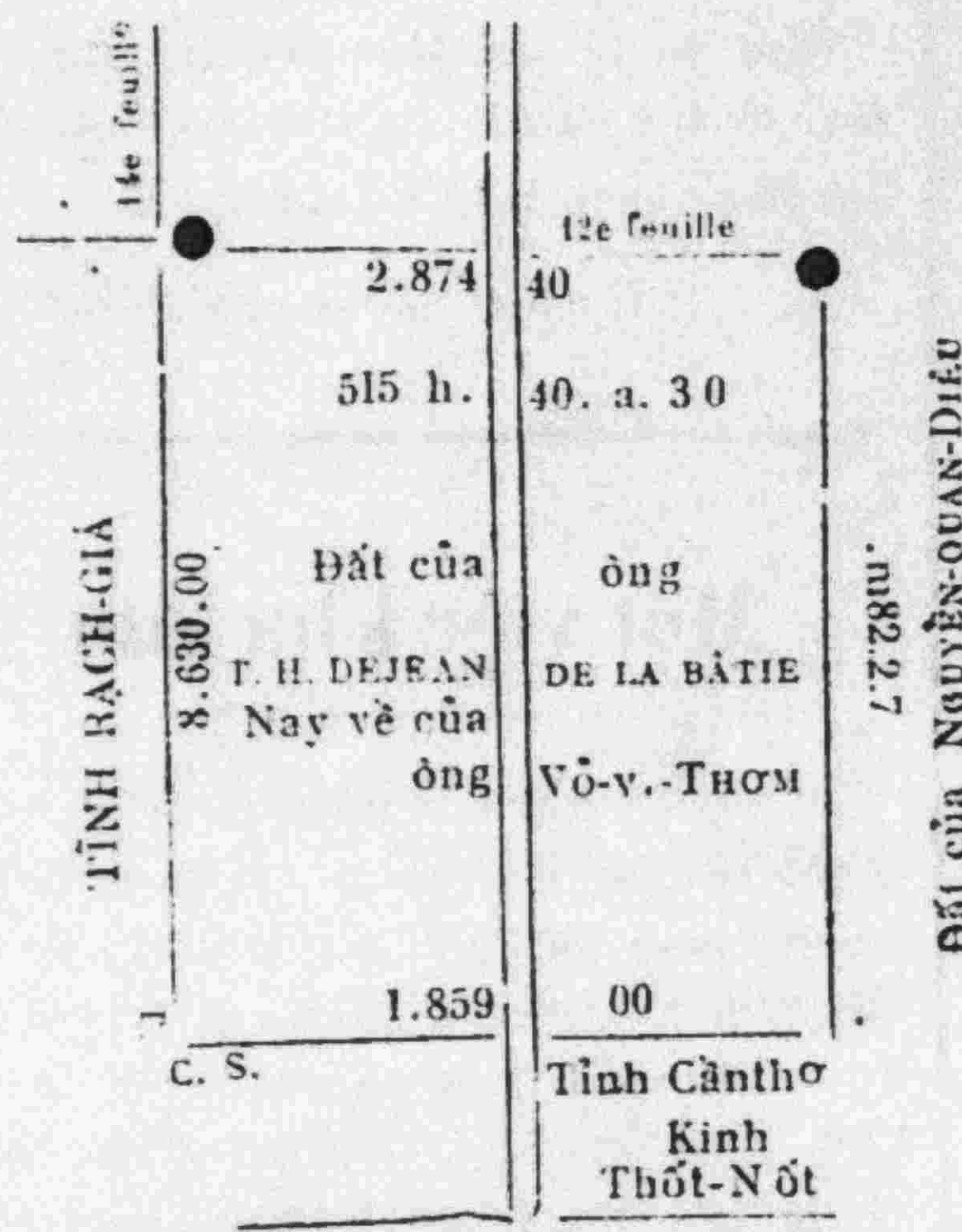
Hai sở ruộng của quan giám đốc Quesnel, thuê lợi mỗi năm chừng 12 tới 15 ngàn giạ.

Ai muốn mua hai sở đất ấy xin gởi thư cho quan Giám đốc Quesnel tại Saigon, hay là gởi cho sở Nhứt trình An-hà tại Cán-thor mà thương nghị và đến xem bản đồ thì hiểu rõ.

BÁN THUẬN MÀI

Giá mua trả một phần chịu, một phần mặc

1465 mẫu ruộng, tọa lạc tại làng
Thanh-Phù, nguyên là làng Thanh-hòa
trung-nhi (Long-xuyên)



Ai có cáo hỏi thăm đều chỉ thì gởi
thư cho ông Vô-văn-Thơm, Colonel à
Cầnthơ mà thương nghị.

NAM-HỒNG-PHÁT

KHÁCH-SANG

ở ĐƯỜNG BOULEVARD BONNARD, số 106
Ngang Gare xe lửa Saigon-Gôváp chợ-Mời
Saigon

Bán rượu tây, và cho mượn phòng
ngủ, sạch sẽ và rộng rãi mát mẻ lắm, quý
ông, quý khách có đi Saigon xin dời gót
lại tiệm tôi mà ở, lấy làm thông thả lắm.

HUỲNH-HUỆ-KỶ.

LÊ-KHANH-TRINH

Géomètre-civil

CANTHO

LEVÉ DE PLANS

Délimitation et Bornage

EXPERTISES

Ông Lê-khánh-Trinh

KINH-LÝ

Cantho

Lành đạt điển thờ

Phân ranh hạng

Tương phân thổ sản

Công chuyện làm kỹ và mau lại giá nhe
Xin viết thư nơi tôi mà thương nghị.

Xin ghé mắt

Truyện Ngủ-phụng-Lâu của Trần-vân.
Hương có đề bán tại nhà in Hậu-giang
Cầnthơ. Vạy xin đóng bang liếu vài cát
tiền lảng phí mua đọc giúp vui giầy lác,
giải muộn thoán cũng được vài canh.
Trước là coi cho tiêu khiển ngày giờ sau
thấy đều tẻ mà chữa!

Hãy mua coi sẽ biết. Ngộ lắm!!!

Giá mỗi cuốn là..... 0\$20

Ai mua nhiều tính giá rẻ hơn

1 cuốn giá..... 0\$20

30 cuốn giá..... 6\$50

100 cuốn giá..... 12\$00

TẠI NHÀ IN

Imprimerie de l'Ouest

CANTHO

CÓ BAN SÁCH

1. — Kim-Tủy-Tinh-Tư, giá là 1\$20
2. — TRUYỆN KIẾN TÂM LIỆT NỮ
(Roman moderne) par M. Lê-
Vân-Thơ giá là..... 0\$30
3. — TRO CHƠI (fables de la Fon-
taine par Trần-Kim giá là..... 0\$50
4. — TUÂN TRÁ PHÁP LỆ (Sách
day hương chức phụ tá của quan
Bệch-lý) par M. Vô-văn-Thơ giá là..... 1\$20
5. — LEBUFFLE (vol et recel de
buffles) moyen à prendre pour
essayer de le prévenir par M. Vô-
văn-Thơ giá là..... 0\$30
6. — Đồng Âm-tự-vi (có phụ
những chữ không phải đồng âm
mà khó viết) giá là..... 0\$40
7. — Đồng Âm-tự-vi (chữ langsa)
giá là..... 0\$60
8. — Contes et légendes du pays
d'Annam, (dont 0\$20 au profit de
la Saigonnaise-patriotique) par
M. Lê-van-Phát giá là..... 1\$40
9. — Méthode de lecture illus-
trée par Boscq..... 0\$80
10. — Méthode en Quê-ngũ par
Boscq..... 0\$50
11. — Lecture franco-annamite
(par Boscq)..... 1\$00
12. — Leçon de choses (par Boscq)..... 0\$60
13. — Morale pratique en quê-
ngũ (par Boscq)..... 1.00
14. — Morale pratique en fran-
çais (par Boscq)..... 1.00
15. — Notions d'hygiène (par
Boscq)..... 0.50
16. — Arithmétique Bizenant
cours élémentaire..... 0\$60
17. — Arithmétique P. Leysseire
Cours élémentaire..... 0\$60
- Arithmétique P. Leysseire Année
Préparatoire..... 0\$60

- Arithmétique P. Leysseire 1^{re}
année..... 0\$60
- Arithmétique P. Leysseire 2^{me}
année..... 0\$60
- Arithmétique P. Leysseire
3^{me} année..... 0\$60
18. — Grammaire Larive et
Fleury, année préparatoire
Grammaire Larive et
Fleury Cours élémentaire
Grammaire Larive et
Fleury Cours moyen
Grammaire Larive et
Fleury 1^{re} année
19. — Grammaire Claude Augé
Cours préparatoire
Grammaire Claude Augé
Cours élémentaire
Grammaire Claude Augé
Cours Moyen
Grammaire Claude Augé
Cours supérieur
20. — Géographie Foncin Alinot
" classique année préparatoire
" Cours moyen
21. — Lecture A l'Ecole par
Russier et Baudet
22. — " Autour de l'Ecole
par Russier et Baudet
23. — Premier livre de lecture G.
Bruno.
24. — Lecture Mironneau Cours
moyen
Lecture Mironneau Cours
préparatoire
25. — Mémento de poche
26. — Mémento Larousse
27. — Dictionnaire Fr. An^{te} broché.
28. — " " relié.
29. — Dictionnaire Gazier
30. — Dictionnaire Armand Colin
31. — " Petit Larousse
illustré
32. — Syllabaire A. B. C. (par Bô-
quang-Dầu)
33. — Recueil de Morale en quê-
ngũ par Diếp-văn-Cương
34. — Cours de Morale par Ng.-
Đinh.

VIN DE CHINE DIT ALCOOL MÉDICAMENTEUX

RƯỢU THUỐC RẤT THẦN HIỆU

Bồn Dược Phòng kính cho chư Quý khách ở xa, sấn hay rằng: Nhà-nước cho phép Bồn Hiệu ngâm Rượu Thuốc tại Tiệm và đăng thông hành Lục- Tỉnh; nên bồn Hiệu ấn hành ít thứ Rượu thuốc cho chư Quý vị xem, đừng mua mà uống thử coi cho biết hay dở thế nào. Như Rượu thuốc của Bồn hiệu ngâm, kể ra sau này: Và có một thứ Thuốc ho thiệt là hay lắm, hiệu là: TRUNG-HUỆ CHỈ KHẢI THỦY, bất kỳ ho lâu mau, hễ uống vô nội trong 24 giờ thì thấy hết liền;

Gía mỗi vè 0\$30, mỗi lổ 12 vè 3\$00; Như chư Quý Ông muốn mua gởi thư cho Bồn hiệu thì bồn hiệu sấn lòng gởi thuốc lại lập tức.

TRANG CÂN PHONG THẤP TƯỚU

Rượu thuốc này, lựa ròng những thuốc thượng hạng mà chế ra. Các Y-sĩ bên Trung-quốc đã có thí nghiệm rồi, đều chứng chắc rằng: rượu thuốc này, phép tẩm chế rất tinh, dùng nó mà trừ bệnh phong-thấp, bệnh nhứt trong gân cốt và lại làm cho máu chạy đều, thiệt là một thứ rượu thuốc rất nên thần hiệu.

Nó trị bệnh như đau phong, tay chơn phù thũng, da thịt sưng nhức, đau lưng mỗi gối, tê tay tê chơn, đau nhức trong gân cốt, các chứng thũng độc đi đứng chẳng an, đau nửa thân mình, (kêu là bán thân bất toại).

Thì dùng, hoặc uống hoặc thoa cũng đều hiệu nghiệm cả thấy, chẳng những là trừ bệnh mà thôi, lại còn làm cho ăn mau tiêu, máu chạy đều, sạch tinh huyết

Uống thuốc rượu này rồi thì tinh thần khỏe hẳn hơn lúc trước trăm phần người có bệnh uống thì trừ bệnh, người không bệnh uống thường thì mạnh giỏi luôn luôn, cả đời khỏi lo bệnh hoạn.

CƯỜNG CHƯỜNG BỔ HUYẾT TƯỚU

Là một thứ Bí-Truyền-Lương-Phương, chọn rất ròng những thuốc tốt thượng hạng, quý trọng vô cùng, lại có gia thêm Nước-Sắc, hiệp lại mà chế ra thứ rượu thuốc này. Các Y-sĩ bên Trung-quốc, đã thí nghiệm và chứng chắc rằng: Thứ rượu thuốc này là một thứ hay sanh tinh bổ huyết và thêm sức mạnh cho con người

Sắc dục quá độ, như đau chướng mặt, thân hư di tinh, Dương-Vật-Rất-Cũ, đau lưng mỗi gối, khí huyết hao kém, tứ chi mỗi mệt, dờn bà đường kinh không đúng, bạch đới xích-đái dờn bà sanh đẻ yếu đuối da mặt mết vàng.

Chẳng luận dờn ông dờn bà, các chứng bệnh thuộc về bệnh hư bệnh tổn thấy đều dùng được. Uống nó thì nó hay sạch tinh thêm huyết, khỏe khoắn tinh thần những người không con uống thường chắc sẽ có con, lại còn hay trừ những vật thực ăn không tiêu, tích trữ trong bao-l tử.

Hễ uống rượu thuốc này thì đau bệnh chỉ nó trừ cũng nói.

BÁ BỒ-VỆ SANH TƯỚU

Con người ở đời, phải cho biết cách vệ sanh thì trong mình khỏi mang tật, bệnh ít sanh. Còn như mạng sống của con người là bởi nhờ nơi khí huyết sung túc. Chớ như những người tinh thần hao hết, chẳng biết thêm ăn, tứ chi rũ liệt, lỗ tai lùng bùng, con mắt mờ mịt, ấy là bởi huyết suy, khí kém, trái tim và trái cật đều hư

Bồn dược phòng bằng da tâm chú ý, tiếm Phương gia thể nọ hết sức mới chế ra được một thứ rượu thuốc Vệ-Sanh này, hễ ăn hư thì bổ âm, dương hư thì bổ dương, chẳng luận trẻ già, dờn ông dờn bà, người nào khí hư huyết bạc, thất huyết kém hao, hễ uống rượu thuốc này thì dặng tráng tinh sanh huyết, chẳng những là dặng khí huyết sung túc mà thôi, lại còn tiêu trừ bá bệnh.

Uống rượu thuốc này dặng thường thì dặng sống lâu, người không con uống thường chắc cũng có sanh con, thiệt là một thứ Vệ-sanh chi tánh được đó

Phải uống cho thường thì mới thấy hiệu nghiệm là dường nào.

HO-CỐT-MỘC-QUA-TƯỚU

Rượu thuốc này chế ra bằng Hổ-cốt và Mộc-qua, bồn dược phòng chẳng nài công khó chế luyện kỹ càng, và chọn thứ thuốc thiệt tốt hiệp lại mà làm ra thứ rượu thuốc này, ai có bệnh như sau đây, hễ uống vào thì thấy hiệu nghiệm liền

Đau trong xương, tứ chi rũ liệt, đi bước không vững, da vàng, chơn thũng khí hư huyết trệ, như đau phong, các thương thứ tích, cốt khí tìm la.

Nếu ai có các chứng bệnh kể trên đây thì nên dùng thứ rượu thuốc này mà uống hay là thoa thì hiệu nghiệm dị thường, thiệt là một thứ thuốc hay đệ nhất.

Bất kỳ dờn ông dờn bà, hễ uống nó cho thường thì mau tiêu hóa vật thực, lại thêm khí lực bội gia, khỏi lo bệnh hoạn về sau mà lại dặng sống lâu thêm nữa

THÔNG-TRỊ-MAO-KÊ-TƯỚU

RƯỢU THUỐC BÌM BỊP

Thứ rượu thuốc này, chuyên trị các chứng phong thấp, huột lược thơ cằn, ấy là một thứ thuốc bí truyền tinh nghiệm đệ nhất.

Các chứng phong thấp, chẳng luận lâu năm hay là mới cũng đều trừ được, còn như đau lưng, nhức tay, mỏi chơn, đau trong xương, hay dực gân, hoặc bị té bị đánh mà sưng mình, hay là tay chơn bại hoại. Các chứng ấy hễ uống vào thì thấy hiệu nghiệm liền.

Phải tùy theo chứng bệnh mà dùng, chẳng nên uống cho quá độ.

Những thứ rượu thuốc này của bồn Dược-Phòng ngâm tại tiệm và mỗi khi ngâm thì có một ông Langsa đến nghiệm chất chẵn, hiệu Trung-Huệ Dược-Phòng tại Cholon đường Paris số nhà 89, như chư quý khách ai muốn dùng thử thì xin hãy đến tại tiệm mà mua thuốc rượu này có nhãn đề hiệu Trung-Huệ Dược-Phòng thì chẳng lầm đó nữa. Còn ai ở xa mà muốn dùng rượu thuốc này thì xin gởi thư để chỗ ở cho kỹ lưỡng thì bồn Dược-Phòng sẽ gởi thuốc đi tức thì, xin quý khách thử qua sẽ biết.

TRUNG-HUỆ-DƯỢC-PHÒNG.

89 Rue de Paris Cholon.

TIỆM BÁN BÁNH MÌ

HIỆU TÂN-PHƯỚC

Đường kinh lập—Cantho

NGUYỄN-NGỌC-NỮ

LA CHỦ TIỆM

Kính lờ cho quí ông, quí thấy rõ, tiệm tôi làm bánh mì rộng bột mì tây, mua tại hàng bán bột tốt có danh tại Saigon. Cách làm sạch sẽ, bánh thì để trong tủ kiếng có rộng cửa kiếng lên không dẫu, ruồi bu không được lại khỏi ai sờ tay dơ, ai muốn mua ổ nào thì chỉ người trong tiệm lấy trao cho.

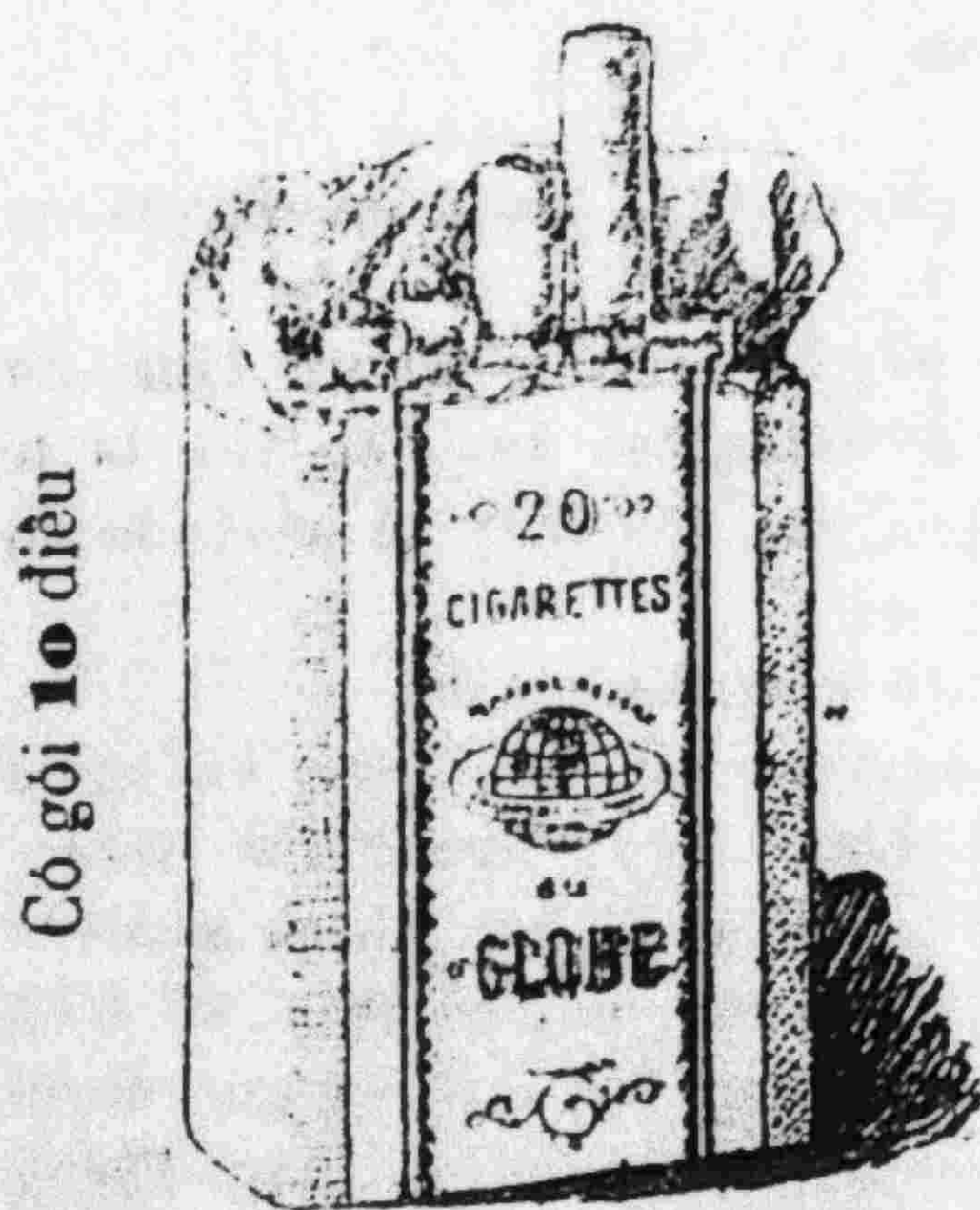
Xin có lòng chiều cố giúp bằng đồng bang trong cuộc thương mại.

NGUYỄN-NGỌC-NỮ

Kính Cáo

Thuốc điều hiệu Globe

(TRÁI ĐẤT)



Có gói 10 điều

Có gói 20 điều

Hút đã ngon, để đánh lâu được không mốc, không-muê.

Tại HANG DENIS FRÈRES có trữ bán

Cantho.— Imp. de l'Ouest

TIỆM

Trương-văn-Hanh

Sade

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành hấp mướn đèn khí đã (carbure) leo cuộc quan, hôn, an, ở, kỳ yên, Tân gia, hạ thọ, khăn đen bằng nhiều tây và khăn bằng tốt hương bằng, bán mới và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin, giày hàm-ét đủ cỡ đóng theo kiểu kim hời. Quí ông ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, thì gửi thư cho tôi. Tôi sẵn lòng ký lưỡng mà với contre-Remboursement nghĩa là đóng bạc nhà họ mà lành đồ và ôi cho giá đồ phụ tùng in sáng bằng chữ quốc-ngữ (Prix couran)

Trương-văn-Hanh.

Cẩn khải.

Phổ cáo Đồng bang

Kể từ buổi An-Hà an-quân,
Tại Cánh-thơ, tạo sáng đến rày,
Lục-châu quân-tử, ơn dày
Mãn-cán mua giúp, ngày nay thanh-hành,
Thanh-nhân dâng cửa hàng rộng mở
Mấy sớm thêm, thấy thợ tin rờng,
Lành in chi thấy đẹp xong,
Truyện, thơ, danh-thiếp, thiệp-hồng,
[thiếp-lan.

Toa, số, bộ, làm càng kỹ lưỡng,
Chắc lại bền chắc nhường của người
Nói chỉ sách đồng thì thời!
Lưng da, lưng bố, dễ đời ít hư.
Sách in sáng, tinh từ, Kim Túy,
Tự điển cùng Sở ký Đại nam.
Tuần tra Pháp lệ, dạy kham,
Cách thi hành án, thiết làm rất hay.
Thước, viết nghiên sáng đây đủ hạng.
Thiếu chi dầu giấy láng, mực ngời;
Chức trao, nào Phải nhường lời.
Sang chơi 4 chuyển xin mời các ông
Tuy vật liệu, nay không dễ đủ,
Bồn quân nào dám phụ ý ai,
Khô nhọc thứ mấy chẳng nài,
Miếng cho đẹp da Quí-ngài là hơn.
An-Hà An Quân Bđ Saintenoy Cánh-thơ.
Đồn kính.

Le Gérant: TRẦN-ĐẮC-NGHĨA